

CẤU HÌNH TỔNG ĐÀI KHÁCH HÀNG VỚI ĐƯỜNG TRUYỀN OFFICEWAN

1. Khai báo thông tin trên tổng đài KH

- Nội dung thực hiện:
 - + Trên tổng đài khách hàng
 - Khai báo kết nối từ tổng đài khách hàng về hệ thống IMS của Viettel, các thông số cần khai báo:

<ul style="list-style-type: none"> + <i>host=<ip IMS Viettel></i> + <i>fromdomain=<Domain IMS Viettel> (ims.viettel.vn)</i> + <i>type= Peer (Kiểu kết nối)</i> + <i>qualify=yes (Cấu hình mặc định)</i> + <i>nat=<yes/no> (Nếu tổng đài phía sau Router cấu hình nat = yes, nếu kết nối thẳng tới IMS Viettel thì nat = no)</i> + <i>dtmfmode=inband (Cấu hình mặc định)</i> + <i>allow = all (Cấu hình mặc định)</i>
--

- Danh sách IP IMS của Viettel

Kênh truyền	IP tổng đài IMS		IP tổng đài PBX
	IP Signaling, Giao thức, Port	IP Media, Giao thức, Port	
FTTH	- HNI: + IP: 125.235.240.205 + Port: 5060 (UDP) - HCM: + 203.113.177.29:5060 + Port: 5060 (UDP)	- HNI: + IP: 125.235.240.204, 125.235.240.203 + Port: 10000-50000 (UDP) - HCM: + IP: 203.113.177.28, 203.113.177.28 + Port: 10000-50000 (UDP)	Nếu sử dụng NAT IP do thiết bị NAT (FW, Modem cung cấp) nếu IP trực tiếp do BRAS cấp. Khuyến nghị dùng IP tĩnh và không sử dụng NAT.
VLAN3 35	- HNI: + IP: 10.202.33.101:5060 + Port: 5060 (UDP) - HCM: + IP: 10.120.0.37 + Port: 5060 (UDP)	- HNI: + IP: 10.202.33.99, 10.202.33.100 + Port: 10000-50000 (UDP) - HCM: + IP: 10.120.0.35, 10.120.0.36 + Port: 10000-50000. (UDP)	IP do BRAS cấp thuộc pool IP quy hoạch, là IP tĩnh. Khuyến nghị trên các thiết bị mạng bridge VLAN335 để tổng đài PBX quay trực tiếp PPPoE

Kênh truyền	IP tổng đài IMS		IP tổng đài PBX
	IP Signaling, Giao thức, Port	IP Media, Giao thức, Port	
OW	- KV1 (HN): dải IP 10.121.0.0/16, UDP, 5060. - KV2 (DNG): dải IP 10.122.0.0/16, UDP, 5060. - KV3 (HCM): dải IP 10.123.0.0/16, UDP, 5060. (Mỗi khách hàng tại 1 KV sẽ được cấp 1 dải IP /30 cho tổng đài IMS và PBX nằm trong dải trên.)		

2. Cấu hình tham số Trunk

- Trên tổng đài khách hàng, thực hiện khai báo tham số SIP theo các giá trị:

<i>TT</i>	<i>Tham số</i>	<i>Giá trị chuẩn</i>
1	<i>DTMF</i>	<i>Hỗ trợ: DTMF inband, SIP INFO và RFC2833 (Tổng đài IMS chỉ hỗ trợ SDP: fntp:101 0-15)</i>
2	<i>Codec Support</i>	<i>Hỗ trợ: G711A, G711U, G729, AMR</i>
3	<i>Định dạng số calling</i>	<i>Tel:+(số calling)</i>
4	<i>Định dạng số called</i>	<i>Sip:+84(đầu số dịch vụ)@IP đích khách hàng (Ví dụ: Sip:+8419009206@ims.viettel.vn)</i>